

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUDS**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016
(đã được kiểm toán)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD6

Tầng 1 - 2, tòa nhà CT10 Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện,
phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội

NỘI DUNG

| | Trang |
|--------------------------------------|--------------|
| Báo cáo của Ban Giám đốc | 02-03 |
| Báo cáo kiểm toán độc lập | 04-05 |
| Báo cáo tài chính đã được kiểm toán | 06-32 |
| Bảng cân đối kế toán | 06-07 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | 08 |
| Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | 09 |
| Thuyết minh Báo cáo tài chính | 10-32 |

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD6

Tầng 1 - 2, tòa nhà CT10 Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện,
phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị HUD6 (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị HUD6 được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0103015509 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 16 tháng 01 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 5 ngày 04 tháng 02 năm 2015.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Tầng 1 - 2, tòa nhà CT10 Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

| | |
|----------------------|----------|
| Ông Vũ Văn Sáng | Chủ tịch |
| Ông Trương Thanh Huy | Ủy viên |
| Ông Nguyễn Quốc Dũng | Ủy viên |
| Ông Hoàng Đức Phương | Ủy viên |
| Bà Ngô Liên Hương | Ủy viên |

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

| | | |
|----------------------|--------------|---------------------------|
| Ông Trương Thanh Huy | Giám đốc | |
| Ông Hoàng Đức Phương | Phó Giám đốc | |
| Ông Nguyễn Xuân Thảo | Phó Giám đốc | Nghi việc ngày 12/04/2016 |

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

| | |
|-----------------------|------------|
| Bà Đào Ngọc Lan | Trưởng ban |
| Bà Phạm Thị Như Trang | Thành viên |
| Ông Nguyễn Duy Bách | Thành viên |

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD6

Tầng 1 - 2, tòa nhà CT10 Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện,
phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Giám đốc



Trương Thanh Huy
Giám đốc

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị HUD6**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị HUD6 được lập ngày 16 tháng 03 năm 2017, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị HUD6 tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biên

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2013-002-1

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2017

Trương Thị Hoài Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2446-2013-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

| Mã số | TÀI SẢN | Thuyết minh | 31/12/2016 | 01/01/2016 |
|-------|---|-------------|------------------------|------------------------|
| | | | VND | VND |
| 100 | A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | | 144.889.515.908 | 143.852.601.899 |
| 110 | 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 3 | 22.436.210.234 | 30.398.789.947 |
| 111 | 1. Tiền | | 3.647.049.562 | 1.564.742.436 |
| 112 | 2. Các khoản tương đương tiền | | 18.789.160.672 | 28.834.047.511 |
| 130 | III. Các khoản phải thu ngắn hạn | | 5.642.518.466 | 28.815.521.631 |
| 131 | 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 5 | 5.372.104.200 | 4.736.380.000 |
| 132 | 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 6 | 153.715.720 | 3.416.448.800 |
| 135 | 3. Phải thu về cho vay ngắn hạn | | - | 20.000.000.000 |
| 136 | 4. Phải thu ngắn hạn khác | 7 | 116.698.546 | 662.692.831 |
| 140 | IV. Hàng tồn kho | 8 | 115.515.963.157 | 84.637.555.921 |
| 141 | 1. Hàng tồn kho | | 115.515.963.157 | 84.637.555.921 |
| 150 | V. Tài sản ngắn hạn khác | | 1.294.824.051 | 734.400 |
| 152 | 1. Thuế GTGT được khấu trừ | | 1.294.824.051 | - |
| 153 | 2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 13 | - | 734.400 |
| 200 | B. TÀI SẢN DÀI HẠN | | 32.950.000.775 | 27.881.141.957 |
| 220 | II. Tài sản cố định | | 8.751.921.460 | 9.799.871.627 |
| 221 | 1. Tài sản cố định hữu hình | 9 | 8.751.921.460 | 9.799.871.627 |
| 222 | - Nguyên giá | | 14.114.841.991 | 14.114.841.991 |
| 223 | - Giá trị hao mòn lũy kế | | (5.362.920.531) | (4.314.970.364) |
| 230 | III. Bất động sản đầu tư | 10 | 14.198.079.315 | 7.927.315.520 |
| 231 | - Nguyên giá | | 16.571.815.715 | 9.940.818.998 |
| 232 | - Giá trị hao mòn lũy kế | | (2.373.736.400) | (2.013.503.478) |
| 250 | V. Đầu tư tài chính dài hạn | 4 | 10.000.000.000 | 10.000.000.000 |
| 252 | 1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết | | 10.000.000.000 | 10.000.000.000 |
| 260 | VI. Tài sản dài hạn khác | | - | 153.954.810 |
| 262 | 1. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | | - | 153.954.810 |
| 270 | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | | 177.839.516.683 | 171.733.743.856 |

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

(tiếp theo)

| Mã số | NGUỒN VỐN | Thuyết minh | 31/12/2016 | 01/01/2016 |
|-------|--|-------------|------------------------|------------------------|
| | | | VND | VND |
| 300 | C. NỢ PHẢI TRẢ | | 84.233.002.269 | 78.523.859.727 |
| 310 | I. Nợ ngắn hạn | | 73.800.146.999 | 78.523.859.727 |
| 311 | 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 11 | 24.765.439.736 | 742.156.336 |
| 312 | 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 12 | 12.115.866.927 | 23.057.394.729 |
| 313 | 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 13 | 1.531.886.966 | 3.677.820.397 |
| 314 | 4. Phải trả người lao động | | 1.118.758.200 | 600.744.388 |
| 315 | 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 14 | 2.340.226.680 | 2.198.818.530 |
| 318 | 6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn | 15 | 289.966.104 | 1.025.797.709 |
| 319 | 7. Phải trả ngắn hạn khác | 16 | 4.594.765.188 | 16.630.988.762 |
| 320 | 8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 17 | 12.196.000.000 | 18.280.482.640 |
| 321 | 9. Dự phòng phải trả ngắn hạn | 18 | 11.615.261.141 | 9.168.228.179 |
| 322 | 10. Quỹ khen thưởng phúc lợi | | 3.231.976.057 | 3.141.428.057 |
| 330 | II. Nợ dài hạn | | 10.432.855.270 | - |
| 336 | 1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn | 15 | 10.432.855.270 | - |
| 400 | D. VỐN CHỦ SỞ HỮU | | 93.606.514.414 | 93.209.884.129 |
| 410 | I. Vốn chủ sở hữu | 19 | 93.606.514.414 | 93.209.884.129 |
| 411 | 1. Vốn góp của chủ sở hữu | | 75.000.000.000 | 75.000.000.000 |
| 411a | <i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i> | | 75.000.000.000 | 75.000.000.000 |
| 418 | 2. Quỹ đầu tư phát triển | | 9.413.884.129 | 7.861.292.066 |
| 421 | 3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | | 9.192.630.285 | 10.348.592.063 |
| 421a | <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i> | | - | 401.304.822 |
| 421b | <i>LNST chưa phân phối năm nay</i> | | 9.192.630.285 | 9.947.287.241 |
| 440 | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | | 177.839.516.683 | 171.733.743.856 |

Phí Thị Thu Huyền
Người lập

Nguyễn Thị Hoài An
Kế toán trưởng

Trương Thanh Huy
Giám đốc

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2016

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm 2016 | Năm 2015 |
|-------|--|-------------|----------------------|----------------------|
| | | | VND | VND |
| 01 | 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 20 | 76.009.190.113 | 54.411.739.377 |
| 02 | 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | | - | - |
| 10 | 3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | | 76.009.190.113 | 54.411.739.377 |
| 11 | 4. Giá vốn hàng bán | 21 | 52.680.548.771 | 26.022.687.811 |
| 20 | 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | | 23.328.641.342 | 28.389.051.566 |
| 21 | 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 22 | 2.723.328.120 | 1.287.114.070 |
| 22 | 7. Chi phí tài chính | | - | - |
| 23 | Trong đó: Chi phí lãi vay | | - | - |
| 25 | 8. Chi phí bán hàng | 23 | 1.077.103.411 | 1.255.160.686 |
| 26 | 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 24 | 13.432.638.354 | 15.671.391.222 |
| 30 | 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | | 11.542.227.697 | 12.749.613.728 |
| 31 | 11. Thu nhập khác | 25 | 239.842.635 | 324.785.731 |
| 32 | 12. Chi phí khác | 26 | 374.071.706 | 488.039.748 |
| 40 | 13. Lợi nhuận khác | | (134.229.071) | (163.254.017) |
| 50 | 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | | 11.407.998.626 | 12.586.359.711 |
| 51 | 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 27 | 2.215.368.341 | 2.793.027.280 |
| 52 | 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | | - | (153.954.810) |
| 60 | 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | | <u>9.192.630.285</u> | <u>9.947.287.241</u> |
| 70 | 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 28 | 1.226 | 1.326 |




Phí Thị Thu Huyền
Người lập



Nguyễn Thị Hoài An
Kế toán trưởng




Trương Thanh Huy
Giám đốc

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2016

(Theo phương pháp trực tiếp)

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm 2016 | Năm 2015 |
|--|---|-------------|-------------------------|-------------------------|
| | | | VND | VND |
| I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | | |
| 01 | 1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác | | 81.070.791.188 | 71.036.548.077 |
| 02 | 2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ | | (73.002.724.820) | (38.366.733.602) |
| 03 | 3. Tiền chi trả cho người lao động | | (6.093.747.402) | (5.922.244.505) |
| 05 | 4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | | (2.988.909.662) | (3.352.936.792) |
| 06 | 5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | | 3.395.978.030 | 11.592.340.692 |
| 07 | 6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | | (19.611.701.416) | (7.798.200.160) |
| 20 | <i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i> | | <i>(17.230.314.082)</i> | <i>27.188.773.710</i> |
| II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | | |
| 23 | 1. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | | - | (20.000.000.000) |
| 24 | 2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | | 20.000.000.000 | - |
| 27 | 3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | | 2.852.217.009 | 1.429.989.070 |
| 30 | <i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i> | | <i>22.852.217.009</i> | <i>(18.570.010.930)</i> |
| III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | | |
| 33 | 1. Tiền thu từ đi vay | | 33.593.573.000 | 22.880.482.640 |
| 34 | 2. Tiền trả nợ gốc vay | | (39.678.055.640) | (4.600.000.000) |
| 36 | 3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | | (7.500.000.000) | (12.000.000.000) |
| 40 | <i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i> | | <i>(13.584.482.640)</i> | <i>6.280.482.640</i> |
| 50 | <i>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</i> | | <i>(7.962.579.713)</i> | <i>14.899.245.420</i> |
| 60 | Tiền và tương đương tiền đầu năm | | 30.398.789.947 | 15.499.544.527 |
| 70 | Tiền và tương đương tiền cuối năm | 3 | <u>22.436.210.234</u> | <u>30.398.789.947</u> |

Phí Thị Thu Huyền

Nguyễn Thị Hoài An



Phí Thị Thu Huyền
Người lập

Nguyễn Thị Hoài An
Kế toán trưởng

Trương Thanh Huy
Giám đốc

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2017

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2016

I . ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị HUD6 được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0103015509 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 16 tháng 01 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 5 ngày 04 tháng 02 năm 2015.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Tầng 1 - 2, tòa nhà CT10 Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty theo đăng ký là 75.000.000.000 đồng, vốn điều lệ thực góp đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 là 75.000.000.000 đồng; tương đương 7.500.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư bất động sản.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Xây dựng phát triển khu dân cư khu đô thị mới, các khu kinh tế, khu công nghiệp tập trung, khu trung tâm thương mại, siêu thị, văn phòng, khu thể thao, kho bãi, nhà xưởng;
- Xây dựng, cải tạo nhà và nâng cấp nhà;
- Tư vấn đầu tư xây dựng nhà và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;
- Gia công, lắp đặt kết cấu thép và các sản phẩm cơ khí xây dựng, lắp đặt thang máy;
- Sản xuất, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng, trang trí nội thất, ngoại thất;
- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bưu chính viễn thông, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, công trình đường dây và trạm điện dưới 35 KV;
- Xuất, nhập khẩu vật liệu xây dựng, trang thiết bị nội ngoại thất, máy móc, thiết bị chuyên ngành xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản, nhà, khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ, khu dịch vụ, khu vui chơi giải trí.

Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Năm 2016, ngoài các dự án đang kinh doanh giai đoạn cuối, công ty đã hoàn thành và đưa vào bàn giao các căn hộ thuộc chung cư D2-CT2 Tây Nam Linh Đàm làm cơ sở ghi nhận doanh thu, do đó doanh thu năm 2016 của công ty tăng 39,69% so với năm 2015.

Thông tin về công ty liên kết của Công ty xem chi tiết tại Thuyết minh số 4.